

Số: 23/2026/QĐST-HNGĐ

Cao Bằng, ngày 01 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 20/2026/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: **Hà Thị O** – sinh năm 1996.

Số căn cước công dân: 004196007465, ngày cấp 24/6/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C.

Địa chỉ: Xóm X, xã T, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: **Long Văn Đ** – sinh năm 1988.

Số căn cước công dân: 004088008182, ngày cấp: 24/6/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C.

Địa chỉ: Xóm X, xã T, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị O và anh Long Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị O và anh Long Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con chung: Chị Hà Thị O và anh Long Văn Đ cùng thoả thuận anh Long Văn Đ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Long Uyên N - sinh ngày 10/7/2014. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai

được cản trở. Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Chị Hà Thị O và anh Long Văn Đ đều là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDKV2 -CB;
- UBND xã KĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Hoàng Thị Thuý**